

第11回（2017年）Y.S.C.C.杯 最終結果

1年生大会

優勝	HIP.SC
準優勝	原FC
第3位	FC LLEVA
BS賞	駒林SC

4年生大会

優勝	原FC
準優勝	HIP.SC
第3位	FC藤棚
BS賞	大崎SC

2年生大会

優勝	FCアムゼル
準優勝	FCサンダース
第3位	FC藤棚
BS賞	みずきSC

5年生大会

優勝	HIP.SC
準優勝	Y.S.C.C.
第3位	原FC
BS賞	荏田東FC

3年生大会

優勝	原FC
準優勝	FCサンダース
第3位	一本松SC
BS賞	中沢SS

6年生大会

優勝	原FC
準優勝	六浦毎日SS
第3位	FC都筑
BS賞	FCアムゼル

BS賞：ベストサポーター賞

2017YSCC杯 みなとみらいカップ(6年生大会)

優勝:原FC 準優勝:六浦毎日SS 第3位:FC都筑 BS賞:FCアマゼル

Aグループ

同勝点の場合は、ジャンケンにて順位を決める

Fコート

NO	チーム名	FCアマゼル	六浦毎日SS	YSCC	一本松SC	FC都筑	勝	負	分	勝点	順位
1	FCアマゼル	☆☆	● 2 - 4	○ 4 - 1	△ 0 - 0	△ 2 - 2	1	1	2	5	3
2	六浦毎日SS	○ 4 - 2	☆☆	○ 5 - 1	○ 2 - 0	△ 3 - 3	3	0	1	10	1
3	YSCC	● 1 - 4	● 1 - 5	☆☆	△ 2 - 2	● 0 - 4	0	3	1	1	5
4	一本松SC	△ 0 - 0	● 0 - 2	△ 2 - 2	☆☆	● 1 - 3	0	2	2	2	4
5	FC都筑	△ 2 - 2	△ 3 - 3	○ 4 - 0	○ 3 - 1	☆☆	2	0	2	8	2

Bグループ

Cコート

NO	チーム名	原FC	FC藤棚	横浜かもめSC	荻田東FC	HIP. SC	勝	負	分	勝点	順位
6	原FC	☆☆	○ 4 - 0	○ 9 - 0	○ 5 - 0	○ 2 - 0	4	0	0	12	1
7	FC藤棚	● 0 - 4	☆☆	○ 3 - 1	○ 5 - 0	○ 3 - 2	3	1	0	9	2
8	横浜かもめSC	● 0 - 9	● 1 - 3	☆☆	● 1 - 2	● 1 - 4	0	4	0	0	5
9	荻田東FC	● 0 - 5	● 0 - 5	○ 2 - 1	☆☆	● 1 - 2	1	3	0	3	4
10	HIP. SC	● 0 - 2	● 2 - 3	○ 4 - 1	○ 2 - 1	☆☆	2	2	0	6	3

NO	キックオフ	Fコート			Cコート		
	12:00~	セレモニー(全学年/全チーム参加)					
1	12:40~	六浦毎日SS	5 - 1	YSCC	FC藤棚	3 - 1	横浜かもめSC
2	12:53~	一本松SC	1 - 3	FC都筑	荻田東FC	1 - 2	HIP. SC
3	13:06~	六浦毎日SS	4 - 2	FCアマゼル	FC藤棚	0 - 4	原FC
4	13:19~	YSCC	2 - 2	一本松SC	横浜かもめSC	1 - 2	荻田東FC
5	13:32~	FC都筑	2 - 2	FCアマゼル	HIP. SC	0 - 2	原FC
6	13:45~	六浦毎日SS	2 - 0	一本松SC	FC藤棚	5 - 0	荻田東FC
7	13:58~	YSCC	0 - 4	FC都筑	横浜かもめSC	1 - 4	HIP. SC
8	14:11~	一本松SC	0 - 0	FCアマゼル	荻田東FC	0 - 5	原FC
9	14:24~	六浦毎日SS	3 - 3	FC都筑	FC藤棚	3 - 2	HIP. SC
10	14:37~	YSCC	1 - 4	FCアマゼル	横浜かもめSC	0 - 9	原FC
11	15:05~	YSCC	1 - 6	横浜かもめSC	一本松SC	2 - 1	荻田東FC
12	15:20~	FCアマゼル	3 - 2	HIP. SC	FC都筑	2-2 3PK2	FC藤棚
13	15:35~	六浦毎日SS	0 - 1	原FC			
14	16:10~	閉会式(高学年の部 参加チーム)					

ハリスカップ(5年生大会)

優勝:HIP SC 準優勝:YSCC 第3位:原FC BS賞:荻田東FC

Aグループ

同勝点の場合は、ジャンケンにて順位を決める

Eコート

NO	チーム名	FC都筑	日限山FC	六浦毎日SS	Tips	YSCC	勝	負	分	勝点	順位
1	FC都筑	☆☆	△ 0 - 0	○ 2 - 1	△ 1 - 1	● 1 - 4	1	1	2	5	3
2	日限山FC	△ 0 - 0	☆☆	△ 1 - 1	● 1 - 4	● 0 - 1	0	2	2	2	5
3	六浦毎日SS	● 1 - 2	△ 1 - 1	☆☆	● 1 - 3	○ 2 - 1	1	2	1	4	4
4	Tips	△ 1 - 1	○ 4 - 1	○ 3 - 1	☆☆	● 1 - 2	2	1	1	7	2
5	YSCC	○ 4 - 1	○ 1 - 0	● 1 - 2	○ 2 - 1	☆☆	3	1	0	9	1

Bグループ

Bコート

NO	チーム名	駒林SC	原FC	HIP. SC	荻田東FC	富岡SC	勝	負	分	勝点	順位
6	駒林SC	☆☆	● 1 - 2	● 0 - 4	○ 2 - 0	○ 3 - 0	2	2	0	6	3
7	原FC	○ 2 - 1	☆☆	● 1 - 3	○ 3 - 0	○ 4 - 0	3	1	0	9	2
8	HIP. SC	○ 4 - 0	○ 3 - 1	☆☆	○ 3 - 1	○ 4 - 0	4	0	0	12	1
9	荻田東FC	● 0 - 2	● 0 - 3	● 1 - 3	☆☆	● 1 - 3	0	4	0	0	5
10	富岡SC	● 0 - 3	● 0 - 4	● 0 - 4	○ 3 - 1	☆☆	1	3	0	3	4

NO	キックオフ	Eコート			Bコート		
	12:00~	セレモニー(全学年/全チーム参加)					
1	12:40~	日限山FC	1 - 1	六浦毎日SS	原FC	1 - 3	HIP. SC
2	12:53~	Tips	1 - 2	YSCC	荻田東FC	1 - 3	富岡SC
3	13:06~	日限山FC	0 - 0	FC都筑	原FC	2 - 1	駒林SC
4	13:19~	六浦毎日SS	1 - 3	Tips	HIP. SC	3 - 1	荻田東FC
5	13:32~	YSCC	4 - 1	FC都筑	富岡SC	0 - 3	駒林SC
6	13:45~	日限山FC	1 - 4	Tips	原FC	3 - 0	荻田東FC
7	13:58~	六浦毎日SS	2 - 1	YSCC	HIP. SC	4 - 0	富岡SC
8	14:11~	Tips	1 - 1	FC都筑	荻田東FC	0 - 2	駒林SC
9	14:24~	日限山FC	0 - 1	YSCC	原FC	4 - 0	富岡SC
10	14:37~	六浦毎日SS	1 - 2	FC都筑	HIP. SC	4 - 0	駒林SC
11	15:05~	日限山FC	1 - 2	荻田東FC	六浦毎日SS	5 - 0	富岡SC
12	15:20~	FC都筑	0 - 3	駒林SC	Tips	1 - 3	原FC
13	15:35~	YSCC	2-2 1PK3	HIP. SC			
14	16:10~	閉会式(高学年の部 参加チーム)					

1859カップ(4年生大会)

優勝:原FC 準優勝:HIP SC 第3位:FC藤棚 BS賞:大崎SC

Aグループ

同勝点の場合は、ジャンケンにて順位を決める

Dコート

NO	チーム名	YSCC	HIP. SC	一本松SC	FCアマゼル	大崎SC	勝	負	分	勝点	順位
1	YSCC	☆☆	● 0 - 2	● 1 - 3	● 1 - 3	● 0 - 2	0	4	0	0	5
2	HIP. SC	○ 2 - 0	☆☆	○ 4 - 1	○ 3 - 2	△ 1 - 1	3	0	1	10	1
3	一本松SC	○ 3 - 1	● 1 - 4	☆☆	● 0 - 1	● 0 - 2	1	3	0	3	4
4	FCアマゼル	○ 3 - 1	● 2 - 3	○ 1 - 0	☆☆	○ 3 - 0	3	1	0	9	2
5	大崎SC	○ 2 - 0	△ 1 - 1	○ 2 - 0	● 0 - 3	☆☆	2	1	1	7	3

Bグループ

Aコート

NO	チーム名	六浦毎日SS	駒林SC	FC藤棚	原FC	日限山FC	勝	負	分	勝点	順位
6	六浦毎日SS	☆☆	○ 7 - 1	● 1 - 2	● 0 - 3	○ 4 - 0	2	2	0	6	3
7	駒林SC	● 1 - 7	☆☆	● 0 - 1	● 0 - 2	△ 1 - 1	0	3	1	1	5
8	FC藤棚	○ 2 - 1	○ 1 - 0	☆☆	● 1 - 2	● 0 - 1	2	2	0	6	2
9	原FC	○ 3 - 0	○ 2 - 0	○ 2 - 1	☆☆	○ 1 - 0	4	0	0	12	1
10	日限山FC	● 0 - 4	△ 1 - 1	○ 1 - 0	● 0 - 1	☆☆	1	2	1	4	4

NO	キックオフ	Dコート			Aコート		
	12:00~	セレモニー(全学年/全チーム参加)					
1	12:40~	HIP. SC	4 - 1	一本松SC	駒林SC	0 - 1	FC藤棚
2	12:53~	FCアマゼル	3 - 0	大崎SC	原FC	1 - 0	日限山FC
3	13:06~	HIP. SC	2 - 0	YSCC	駒林SC	1 - 7	六浦毎日SS
4	13:19~	一本松SC	0 - 1	FCアマゼル	FC藤棚	1 - 2	原FC
5	13:32~	大崎SC	2 - 0	YSCC	日限山FC	0 - 4	六浦毎日SS
6	13:45~	HIP. SC	3 - 2	FCアマゼル	駒林SC	0 - 2	原FC
7	13:58~	一本松SC	0 - 2	大崎SC	FC藤棚	0 - 1	日限山FC
8	14:11~	FCアマゼル	3 - 1	YSCC	原FC	3 - 0	六浦毎日SS
9	14:24~	HIP. SC	1 - 1	大崎SC	駒林SC	1 - 1	日限山FC
10	14:37~	一本松SC	3 - 1	YSCC	FC藤棚	2 - 1	六浦毎日SS
11	15:05~	YSCC	2 - 0	駒林SC	一本松SC	1-1 2PK1	日限山FC
12	15:20~	大崎SC	1 - 0	六浦毎日SS	FCアマゼル	0-0 1PK2	FC藤棚
13	15:35~	HIP. SC	0 - 3	原FC			
14	16:10~	閉会式(高学年の部 参加チーム)					

大槇橋カップ(3年生大会)

優勝:原FC 準優勝:FCサンダース 第3位:一本松SC BS賞:中沢SS

Aグループ

Fコート

NO	チーム名	六浦毎日SS	FCアマゼル	YSCC	FCサンダース	FCパルピターレ	勝	負	分	勝点	順位
1	六浦毎日SS	☆☆	△ 0 - 0	○ 4 - 0	● 0 - 1	● 0 - 1	1	2	1	4	4
2	FCアマゼル	△ 0 - 0	☆☆	○ 1 - 0	● 0 - 2	△ 0 - 0	1	1	2	5	3
3	YSCC	● 0 - 4	● 0 - 1	☆☆	● 1 - 2	● 0 - 2	0	4	0	0	5
4	FCサンダース	○ 1 - 0	○ 2 - 0	○ 2 - 1	☆☆	○ 1 - 0	4	0	0	12	1
5	FCパルピターレ	○ 1 - 0	△ 0 - 0	○ 2 - 0	● 0 - 1	☆☆	2	1	1	7	2

Bグループ

同勝点の場合は、ジャンケンにて順位を決める

Cコート

NO	チーム名	原FC	富岡SC	中沢SS	一本松SC	HIP. SC	勝	負	分	勝点	順位
6	原FC	☆☆	○ 1 - 0	○ 1 - 0	△ 1 - 1	○ 2 - 1	3	0	1	10	1
7	富岡SC	● 0 - 1	☆☆	● 0 - 2	△ 1 - 1	○ 2 - 0	1	2	1	4	4
8	中沢SS	● 0 - 1	○ 2 - 0	☆☆	● 0 - 1	△ 0 - 0	1	2	1	4	3
9	一本松SC	△ 1 - 1	△ 1 - 1	○ 1 - 0	☆☆	● 1 - 2	1	1	2	5	2
10	HIP. SC	● 1 - 2	● 0 - 2	△ 0 - 0	○ 2 - 1	☆☆	1	2	1	4	5

NO	キックオフ	Fコート			Cコート		
	8:40~	開会式(低学年の部 参加チーム)					
1	9:00~	FCアマゼル	1 - 0	YSCC	富岡SC	0 - 2	中沢SS
2	9:12~	FCサンダース	1 - 0	FCパルピターレ	一本松SC	1 - 2	HIP. SC
3	9:24~	FCアマゼル	0 - 0	六浦毎日SS	富岡SC	0 - 1	原FC
4	9:36~	YSCC	1 - 2	FCサンダース	中沢SS	0 - 1	一本松SC
5	9:48~	FCパルピターレ	1 - 0	六浦毎日SS	HIP. SC	1 - 2	原FC
6	10:00~	FCアマゼル	0 - 2	FCサンダース	富岡SC	1 - 1	一本松SC
7	10:12~	YSCC	0 - 2	FCパルピターレ	中沢SS	0 - 0	HIP. SC
8	10:24~	FCサンダース	1 - 0	六浦毎日SS	一本松SC	1 - 1	原FC
9	10:36~	FCアマゼル	0 - 0	FCパルピターレ	富岡SC	2 - 0	HIP. SC
10	10:48~	YSCC	0 - 4	六浦毎日SS	中沢SS	0 - 1	原FC
11	11:10~	YSCC	1 - 7	HIP. SC	六浦毎日SS	1-1 3PK2	富岡SC
12	11:23~	FCアマゼル	1 - 2	中沢SS	FCパルピターレ	2 - 4	一本松SC
13	11:23~	FCサンダース	0 - 1	原FC	←Aコートで行います		
14	12:00~	セレモニー(全学年/全チーム参加)					

ペリーカップ(2年生大会)

優勝:FCアマゼル 準優勝:FCサンダース 第3位:FC藤棚 BS賞:みずきSC

Aグループ

同勝点の場合は、ジャンケンにて順位を決める

Eコート

NO	チーム名	YSCC	FCサンダース	原FC	みずきSC	一本松SC	勝	負	分	勝点	順位
1	YSCC	☆☆	● 0 - 1	○ 2 - 0	○ 6 - 0	● 0 - 1	2	2	0	6	3
2	FCサンダース	○ 1 - 0	☆☆	○ 1 - 0	△ 0 - 0	△ 1 - 1	2	0	2	8	1
3	原FC	● 0 - 2	● 0 - 1	☆☆	○ 1 - 0	△ 0 - 0	1	2	1	4	4
4	みずきSC	● 0 - 6	△ 0 - 0	● 0 - 1	☆☆	△ 0 - 0	0	2	2	2	5
5	一本松SC	○ 1 - 0	△ 1 - 1	△ 0 - 0	△ 0 - 0	☆☆	1	0	3	6	2

Bグループ

同勝点の場合は、ジャンケンにて順位を決める

Bコート

NO	チーム名	六浦毎日SS	荻田東FC	HIP. SC	FCアマゼル	FC藤棚	勝	負	分	勝点	順位
6	六浦毎日SS	☆☆	△ 1 - 1	△ 1 - 1	● 0 - 2	△ 0 - 0	0	1	3	3	3
7	荻田東FC	△ 1 - 1	☆☆	△ 0 - 0	● 0 - 3	● 0 - 3	0	2	2	2	4
8	HIP. SC	△ 1 - 1	△ 0 - 0	☆☆	● 1 - 2	● 0 - 3	0	2	2	2	5
9	FCアマゼル	○ 2 - 0	○ 3 - 0	○ 2 - 1	☆☆	○ 2 - 1	4	0	0	12	1
10	FC藤棚	△ 0 - 0	○ 3 - 0	○ 3 - 0	● 1 - 2	☆☆	2	1	1	7	2

NO	キックオフ	Eコート			Bコート		
	8:40~	開会式(低学年の部 参加チーム)					
1	9:00~	FCサンダース	1 - 0	原FC	荻田東FC	0 - 0	HIP. SC
2	9:12~	みずきSC	0 - 0	一本松SC	FCアマゼル	2 - 1	FC藤棚
3	9:24~	FCサンダース	1 - 0	YSCC	荻田東FC	1 - 1	六浦毎日SS
4	9:36~	原FC	1 - 0	みずきSC	HIP. SC	1 - 2	FCアマゼル
5	9:48~	一本松SC	1 - 0	YSCC	FC藤棚	0 - 0	六浦毎日SS
6	10:00~	FCサンダース	0 - 0	みずきSC	荻田東FC	0 - 3	FCアマゼル
7	10:12~	原FC	0 - 0	一本松SC	HIP. SC	0 - 3	FC藤棚
8	10:24~	みずきSC	0 - 6	YSCC	FCアマゼル	2 - 0	六浦毎日SS
9	10:36~	FCサンダース	1 - 1	一本松SC	荻田東FC	0 - 3	FC藤棚
10	10:48~	原FC	0 - 2	YSCC	HIP. SC	1 - 1	六浦毎日SS
11	11:10~	みずきSC	0 - 4	HIP. SC	原FC	3 - 0	荻田東FC
12	11:23~	YSCC	1 - 0	六浦毎日SS	一本松SC	0 - 2	FC藤棚
13	11:23~	FCサンダース	1-1 1PK2	FCアマゼル	←Dコートで行います		
14	12:00~	セレモニー(全学年/全チーム参加)					

黒船カップ(1年生大会)

優勝:HIP FC 準優勝:原FC 第3位:FC LLEVA BS賞:駒林SC

Aグループ

Dコート

NO	チーム名	YSCC	駒林SC	KAZU SC	原FC	勝	負	分	勝点	順位
1	YSCC	☆☆	● 0 - 2	○ 2 - 0	● 0 - 2	1	2	0	3	3
2	駒林SC	○ 2 - 0	☆☆	△ 1 - 1	● 0 - 2	1	1	1	4	2
3	KAZU SC	● 0 - 2	△ 1 - 1	☆☆	● 0 - 1	0	2	1	1	4
4	原FC	○ 2 - 0	○ 2 - 0	○ 1 - 0	☆☆	3	0	0	9	1

Bグループ

Aコート

NO	チーム名	HIP. SC	六浦毎日SS	黒滝SC	FC LLEVA	勝	負	分	勝点	順位
5	HIP. SC	☆☆	○ 3 - 0	△ 1 - 1	○ 2 - 0	2	0	1	7	1
6	六浦毎日SS	● 0 - 3	☆☆	○ 3 - 1	● 0 - 4	1	2	0	3	3
7	黒滝SC	△ 1 - 1	● 1 - 3	☆☆	△ 0 - 0	0	1	2	2	4
8	FC LLEVA	● 0 - 2	○ 4 - 0	△ 0 - 0	☆☆	1	1	1	4	2

NO	キックオフ	Dコート			Aコート		
	8:40~	開会式(低学年の部 参加チーム)					
1	9:00~	六浦毎日SS	0 - 3	HIP. SC	黒滝SC	0 - 0	FC LLEVA
2	9:12~	駒林SC	2 - 0	YSCC	原FC	1 - 0	KAZU SC
3	9:24~	FC LLEVA	0 - 2	HIP. SC	黒滝SC	1 - 3	六浦毎日SS
4	9:36~	原FC	2 - 0	YSCC	駒林SC	1 - 1	KAZU SC
5	9:48~	六浦毎日SS	0 - 4	FC LLEVA	黒滝SC	1 - 1	HIP. SC
6	10:00~	KAZU SC	0 - 2	YSCC	原FC	2 - 0	駒林SC
7	10:12~		-			-	
8	10:24~	KAZU SC	2 - 1	六浦毎日SS	YSCC	1 - 1	黒滝SC
9	10:36~	原FC	0 - 0	FC LLEVA	駒林SC	1 - 2	HIP. SC
10	10:48~	KAZU SC	1 - 1	黒滝SC	YSCC	0 - 2	六浦毎日SS
11	11:00~	原FC	1 - 2	HIP. SC	駒林SC	0 - 1	FC LLEVA
12	11:23~	2年生大会の決勝戦を行います			3年生大会の決勝戦を行います		
13	12:00~	セレモニー(全学年/全チーム参加)					

黒船カップ(1年生大会)

決勝リーグ表

チャンピオンシップリーグ

NO	チーム名	原FC	HIP. SC	駒林SC	FC LLEVA	勝	負	分	勝点	得点	失点	得失差	順位
1	原FC	☆☆	● 1 - 2	○ 2 - 0	△ 0 - 0	1	1	1	4	3	2	1	2
2	HIP. SC	○ 2 - 1	☆☆	○ 2 - 1	○ 2 - 0	3	0	0	9	6	2	4	1
3	駒林SC	● 0 - 2	● 1 - 2	☆☆	● 0 - 1	0	3	0	0	1	5	-4	4
4	FC LLEVA	△ 0 - 0	● 0 - 2	○ 1 - 0	☆☆	1	1	1	4	1	2	-1	3

リベンジリーグ

NO	チーム名	YSCC	六浦毎日SS	KAZU SC	黒滝SC	勝	負	分	勝点	得点	失点	得失差	順位
1	YSCC	☆☆	● 0 - 2	○ 2 - 0	△ 1 - 1	1	1	1	4	3	3	0	2
2	六浦毎日SS	○ 2 - 0	☆☆	● 1 - 2	○ 3 - 1	2	1	0	6	6	3	3	1
3	KAZU SC	● 0 - 2	○ 2 - 1	☆☆	△ 1 - 1	1	1	1	4	3	4	-1	3
4	黒滝SC	△ 1 - 1	● 1 - 3	△ 1 - 1	☆☆	0	1	2	2	3	5	-2	4

【1年生大会特別ルール】

- ・予選リーグは8分1本、決勝リーグは9分1本とする。(全体進行とずれが生じる場合がございます)
- ・年長さん、2年生(入れ替わりでも可)の出場も可能です。
- ・決勝リーグは上位、下位で分かれますが、予選同ブロックチームとは試合は行わず、予選での対戦結果が反映されます。(表の黄色部分)
- ・決勝リーグは勝点、当該同士の結果、得失点、総得点、監督間のじゃんけんの順に順位決定します。